

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Vĩnh Thái.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Ánh Dương và bà Vũ Thị Vẻ.

Thư ký phiên tòa: Bà Lự Thị Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Mới - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 125/2021/TLST-HNGĐ ngày 18/10/2021 về việc “ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2022/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Sùng Thị M, sinh năm: 1979.

Nơi ĐKNKTT: Thôn P, xã C, huyện V, tỉnh L - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Bị đơn:** Anh Ma Seo C, sinh năm 1982.

Nơi ĐKNKTT: Thôn P, xã C, huyện V, tỉnh L - Vắng mặt không lý do.

- **Người làm chứng:**

+ Ông Nông Văn N, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn P, xã C, huyện V, tỉnh L.

+ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn P, xã C, huyện V, tỉnh L.

Đều vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án nguyên đơn chị Sùng Thị M trình bày:

Chị và anh Ma Seo C tự nguyện về chung sống với nhau từ năm 1999, được tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán địa phương. Đến ngày 02/6/2011 Anh, Chị mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Nông trường P, huyện B, tỉnh L. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Ma Seo C thường xuyên uống rượu say, hay chửi bới vợ con, không tu chí làm ăn, không chăm lo cho cuộc sống gia đình. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đến tháng 6/2021 do anh C tiếp tục chửi bới đánh

đập Chì nên vợ chồng đã sống ly thân từ đó cho đến nay. Vợ chồng không còn quan tâm gì đến nhau nữa, không liên quan gì về kinh tế và tình cảm. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được họ hàng hai bên và thôn bản hòa giải nhưng vợ chồng không thể tiếp tục chung sống. Đến nay Chì xác định không còn tình cảm vợ chồng nên đề nghị Tòa án giải quyết cho Chì được ly hôn với anh Ma Seo C.

Về con chung: Trong thời gian chung sống chị và anh Ma Seo C không ai có con riêng, có 06 con chung là các cháu Ma Thị L – sinh ngày 01/01/2000; Ma Thị C – sinh ngày 18/8/2003; Ma Thị V - sinh ngày 19/5/2004; Ma Văn C – sinh ngày 15/3/2010; Ma Seo D – sinh ngày 13/4/2013 và Ma Seo L – sinh ngày 22/3/2017. Các cháu phát triển khỏe mạnh, không bị bệnh tật bẩm sinh gì.

Đối với cháu Ma Thị L và Ma Thị C đã đủ 18 tuổi, các cháu có khả năng lao động tự lo được cho cuộc sống của mình nên Chì không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại đơn khởi kiện Chì có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Ma Thị V - sinh ngày 19/5/2004 và Ma Seo D – sinh ngày 13/4/2013 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Đề nghị giao cháu Ma Văn C – sinh ngày 15/3/2010 và Ma Seo L – sinh ngày 22/3/2017 cho anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con cùng nhau.

Tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án, sau khi Tòa án tiến hành ghi ý kiến của các con từ đủ 7 tuổi thì cháu Ma Văn C; cháu Ma Seo D có nguyện vọng được ở với anh C. Cháu Ma Thị V có nguyện vọng được sống với chị M. Chị M nhất trí việc giao, nuôi con theo nguyện vọng của các con. Đề nghị giao cháu Ma Văn C; cháu Ma Seo D cho anh Chu trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi; Chì được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Ma Thị V và cháu Ma Seo L cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cùng nhau.

Về tài sản và nghĩa vụ tài sản chung: Chì và anh Ma Seo C tự thỏa thuận nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Đối với bị đơn anh Ma Seo C:

Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án; giấy triệu tập; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ. Nhưng bị đơn cố tình từ chối nhận văn bản tố tụng, không có ý kiến về yêu cầu của nguyên đơn, không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án vì vậy Tòa án đã lập biên bản về việc người được tổng đạt từ chối nhận văn bản tố tụng theo khoản 4 Điều 177 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do vậy, hồ sơ vụ án không có ý kiến của anh Ma Seo C.

Ủy ban nhân dân xã C, Công an xã C và trưởng Thôn P xác định: Về quan hệ hôn nhân, con chung và mâu thuẫn vợ chồng như lời trình bày của chị Sùng Thị M là đúng.

Ngày 10/01/2022, Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ đối với nguyên đơn chị Sùng Thị M, anh Ma Seo C vắng mặt không có lý do. Chị Sùng Thị M có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa

giải nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn mở phiên tòa để Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

Tại phiên Tòa:

- Nguyên đơn chị Sùng Thị M có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án.
- Bị đơn anh Ma Seo C vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 227, Điều 228, Điều 229, Điều 238 và Khoản 4 Điều 147; Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTWQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đề nghị giải quyết theo hướng:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xử cho chị Sùng Thị M được ly hôn với anh Ma Seo C.
- Về quan hệ con chung Giao cháu Ma Thị V - sinh ngày 19/5/2004 và Ma Seo L – sinh ngày 22/3/2017 cho chị Sùng Thị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Giao cháu Ma Văn C – sinh ngày 15/3/2010; Ma Seo D – sinh ngày 13/4/2013 cho anh Ma Seo C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung

- Về án phí sơ thẩm: Chị Sùng Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa; ý kiến của kiểm sát viên; căn cứ các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về Tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo đơn khởi kiện và các chứng cứ kèm theo chị Sùng Thị M khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn với anh Ma Seo C, sinh năm 1982. Nơi ĐKKHKT: Thôn P, xã C, huyện V, tỉnh L. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai và quan hệ pháp luật là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị đơn anh Ma Seo C đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do; người làm chứng vắng mặt không có lý do. Nguyên đơn chị Sùng Thị M có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Theo lời khai của nguyên đơn chị Sùng Thị M, người làm chứng, kết quả xác minh tại Thôn P xã C, UBND xã C có đủ căn cứ xác định:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Sùng Thị M và anh Ma Seo C về chung sống với nhau từ năm 1999, và đăng ký kết hôn ngày 02/6/2011 tại UBND thị trấn Nông Trường P, huyện B, tỉnh L. Thời gian đầu hai anh chị chung sống với nhau tại thôn T, thị trấn Nông Trường P, huyện B, tỉnh L. Đến năm 2012 thì chuyển về sinh sống và ĐHKHKT tại Thôn P, xã C, huyện V, tỉnh L. Vài năm trở lại đây hai vợ chồng chung sống không hạnh phúc, thường xuyên phát sinh mâu thuẫn cãi chửi nhau. Nguyên nhân là do anh C thường xuyên uống rượu, hay chửi mắng, đánh đập chị M. Từ tháng 6/2021 chị M và anh C sống ly thân, có khi chị M đi làm ở B vài ngày mới về nhà không ai còn quan tâm đến nhau nữa cả về tình cảm lẫn kinh tế.

Đối với bị đơn anh Ma Seo C: Quá trình giải quyết vụ án, anh C từ chối nhận văn bản tố tụng của Tòa án, từ chối cung cấp tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Do vậy, Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do phía nguyên đơn chị Sùng Thị M, lời khai của người làm chứng; xác minh tại chính quyền địa phương để giải quyết vụ án.

Từ những phân tích trên có đủ căn cứ xác định vợ chồng chị Sùng Thị M, anh Ma Seo C trong thời gian chung sống có nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi chửi nhau, vợ chồng không có tiếng nói chung trong hôn nhân, từ tháng 6/2021 hai vợ chồng đã không còn quan tâm đến nhau, không có sự trao đổi trong cuộc sống gia đình, cuộc hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Sùng Thị M về việc ly hôn anh Ma Seo C.

[3] Về nuôi con chung: Hiện nay chị M và anh Ma Seo C đều là lao động tự do chủ yếu là trồng trọt, chăn nuôi tại địa phương; theo kết quả xác minh tại UBND xã C, năm 2022 lao động tự do tại địa phương có mức thu nhập 36.300.000đ/năm. Các cháu đều được hưởng các chế độ theo quy định của Nhà nước dành cho con em dân tộc thiểu số ở vùng kinh tế khó khăn.

Căn cứ nguyện vọng của các con khi bố mẹ ly hôn và để đảm bảo quyền lợi mọi mặt, cũng như sự ổn định cuộc sống, học tập và phát triển tâm sinh lý của các con. Cần giao cháu Ma Thị V - sinh ngày 19/5/2004 và Ma Seo L – sinh ngày 22/3/2017 cho chị Sùng Thị M nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi ; Giao cháu Ma Văn C – sinh ngày 15/3/2010; Ma Seo D – sinh ngày 13/4/2013 cho anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, là phù hợp. Hai bên đều có nguồn thu nhập như nhau nên không cần phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

[4] Về tài sản và nghĩa vụ tài sản chung: Các đương sự không có yêu cầu nên Tòa án không giải quyết là phù hợp.

[5] Về án phí: Nguyên đơn chị Sùng Thị M phải chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 1 Điều 56; các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình. Khoản 4 Điều 147; Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: 1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn chị Sùng Thị M:

- Về hôn nhân: Chị Sùng Thị M được ly hôn với anh Ma Seo C.

- Về con chung: Giao cho chị Sùng Thị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Ma Thị V, sinh ngày 19/5/2004 và cháu Ma Seo L, sinh ngày 22/3/2017 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Giao cho anh Ma Seo C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Ma Văn C, sinh ngày 15/3/2010 và cháu Ma Seo D, sinh ngày 13/4/2013 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Chị Sùng Thị M và anh Ma Seo C không bên nào phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2. Về án phí: Chị Sùng Thị M phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004203 ngày 18/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Chị Sùng Thị M đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Ma Seo Chu không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Sở tư pháp;
- UBND TT Nông Trường P;
- Chi cục THADS;
- Các đương sự;
- Lưu HS, LĐ, TP, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Vĩnh Thái